

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 39/2022/TLST-HNGĐ ngày 01/3/2022, giữa:

Nguyên đơn : Võ Văn H, sinh năm 1971;

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;

Số điện thoại:

Bị đơn: Nguyễn Đào Nguyên T, sinh năm 1975;

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;

Số điện thoại:

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Võ Văn H và chị Nguyễn Đào Nguyên T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Võ Văn H và chị Nguyễn Đào Nguyên T thống nhất đồng ý ly hôn.

Về con chung: có hai con chung là Võ Ngọc Như Q sinh ngày 18/8/2004 (đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết) và Võ Ngọc Khánh Q sinh ngày 15/02/2008 (có nguyện vọng sống với với mẹ Nguyễn Đào Nguyên T nếu cha mẹ ly hôn). Anh Võ Văn H và chị Nguyễn Đào Nguyên T thoả thuận:

- Chị Nguyễn Đào Nguyên T yêu cầu được trực tiếp nuôi con Võ Ngọc Khánh Q sau ly hôn. Anh Võ Văn H đồng ý giao cho chị Nguyễn Đào Nguyên T trực tiếp nuôi con Võ Ngọc Khánh Q sau ly hôn. Do đó, Tòa án giao cho chị Nguyễn Đào Nguyên T quyền trực tiếp nuôi con Võ Ngọc Khánh Q sau ly hôn.

- Chị Nguyễn Đào Nguyên T tạm thời không yêu cầu anh Võ Văn H cấp dưỡng nuôi con Võ Ngọc Khánh Q sau ly hôn. Anh Võ Văn H và chị Nguyễn Đào Nguyên T tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con Võ Ngọc Khánh Q sau ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa án không xem xét, giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Anh Võ Văn H có quyền đến thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

Đối với con Võ Ngọc Như Q sinh ngày 18/8/2004: đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung: anh Võ Văn H và chị Nguyễn Đào Nguyên T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết; về nợ chung: anh Võ Văn H và chị Nguyễn Đào Nguyên T trình bày không có, nên Tòa án không xem xét, giải quyết về tài sản chung, nợ chung trong vụ án này.

Về án phí hôn nhân gia đình: Anh Võ Văn H chịu 75.000 đồng, chị Nguyễn Đào Nguyên T chịu 75.000 đồng. Anh Võ Văn H tự nguyện chịu án phí thay cho chị Nguyễn Đào Nguyên T. Chị Nguyễn Đào Nguyên T đồng ý để anh Võ Văn H chịu án phí thay chị Nguyễn Đào Nguyên T. Như vậy, anh Võ Văn H chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình là 150.000 đồng.

Số tiền tạm ứng án phí anh Võ Văn H đã nộp 300.000 đồng được trừ vào án phí hôn nhân gia đình phải nộp 150.000 đồng. Hoàn trả lại cho anh Võ Văn H Hải tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng theo Biên lai số 0009021 ngày 01/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện KSND huyện Châu Thành;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành;
- UBND xã P (GCNKH số ... ngày 15/8/2003);
- Lưu hồ sơ vụ án.(NQ.Hung)

Nguyễn Quốc Hưng

